

Số: 30/2022/QĐ -CNKQHGT

Kỳ Anh, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 9, 32, 33, 34, 35, 36 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập tại Tòa án ngày 04 tháng 4 năm 2022 giữa:

-Người khởi kiện: Võ Huyền T

Sinh ngày: 17 tháng 10 năm 1997

Địa chỉ: Thôn TH, xã Z, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người bị kiện: Lê Thái N

Sinh ngày: 10 tháng 11 năm 1997

Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận và được các bên yêu cầu Tòa án có thẩm quyền ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập tại Tòa án ngày 04 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện công nhận kết quả hòa giải quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Huyền T và anh Lê Thái N.

Về con chung: Chị Võ Huyền T và anh Lê Thái N có 01 con chung là: Lê Thị NL – sinh ngày 02 tháng 3 năm 2020

Giao con chung cho chị Võ Huyền T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến

khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Anh Lê Thái N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Trong thời gian chị T trực tiếp nuôi con chung, anh Lê Thái N có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 5.000.000 đồng để cùng chị T nuôi con chung. Trường hợp anh N chậm thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T thì anh N phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

- *Về tài sản chung*: Chị Võ Huyền T và anh Lê Thái N không yêu cầu Tòa án phân chia.

- *Về nợ chung*: Chị Võ Huyền T và anh Lê Thái N không có nợ chung.

2. Chị Võ Huyền T và anh Lê Thái N không phải chịu chi phí hòa giải tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- VKS ND huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS ND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Hải, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng